TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày: 18/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Sỹ Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung.

Ông Nguyễn Ngọc Nam.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Linh Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2019/HSST ngày 08/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1993 tại Nghệ An (có mặt).

HKTT: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Buôn bán.

Họ và tên cha: Phạm Văn M, sinh năm 1959.

Họ và tên mẹ: Hà Thị L, sinh năm 1962.

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04 và có vợ tên là Vũ Thị Lan A, sinh năm 1998, có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 (có mặt).

HKTT: Ấp 9, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1998 (có mặt).

HKTT: Xóm 13, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Ngân hàng TMCP V (vắng mặt).
Chi nhánh Cửa Đông: Số 99 đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T làm nghề buôn bán tự do, lợi dụng tâm lý thích hàng khuyến mãi của chủ cửa hàng tạp hóa mới mở nên T nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền bằng hình thức tự xưng là nhân viên của Công ty thương mại S để ký hợp đồng trưng bày sản phẩm với nhiều khuyến mãi nhằm tạo sự tin tưởng của chủ tạp hóa rồi chiếm đoạt tiền. Ngày 21/01/2019, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37D-020.96 đến khu vực Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh mua 06 thùng bàn chải đánh răng nhãn hiệu Sensodyne, loại 72 cái/ 1 thùng với giá 5.400.000đ. Khoảng 09h cùng ngày, T thuê một người tên Th không rõ tên tuổi, địa chỉ điều khiển xe ô tô trên chở T đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị N ở ấp 9, xã B, huyện L, T giới thiệu mình là Cao Bá T, nhân viên kinh doanh của Công ty thương mại S đến bán và giới thiệu chương trình trưng bày sản phẩm bàn chài đánh răng nhãn hiệu Sensodyne của công ty. Nếu chị N đồng ý mua 06 thùng bàn chải đánh răng trị giá 20.000.000đ thì sẽ được Công ty khuyến mãi cho mượn 01 kệ đừng đồ lớn, 02 kệ đựng đồ nhỏ, 01 tủ mát hai ngăn, lắp đặt hệ thống camera và hưởng hoa hồng là 1.200.000đ/tháng. Nếu trong thời hạn 03 tháng không bán được sản phẩm thì T sẽ trả lại cho chị N số tiền 19.000.000đ hoặc đổi lại sản phẩm khác có giá trị tương đương để bán. Chị N tưởng thật nên đồng ý ký hợp đồng và đưa T số tiền 20.000.000đ, T giao cho chị N 06 thùng bàn chải và hẹn chị N ngày hôm sau sẽ cho nhân viên của Công ty đến giao hàng khuyến mãi. Sau đó T bỏ đi và không giao hàng như đã thỏa thuận, chị N liên lạc với T không được, đến ngày 05/4/2019 chị N phát hiện T đang điều khiển xe ô tô ở khu vực xã B nên báo Công an xã bắt giữ giao Công an huyện Long Thành lập hồ sơ xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 55/KLĐG ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 06 thùng bản chải đánh răng nhãn hiệu Sensodyne loại 72 cái/ 1 thùng có giá trị là 6.912.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSLT ngày 29/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 xử phạt bị cáo

Phạm Văn T 12 đến 14 tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ và xử lý vật chứng, tài sản: Thu giữ của bị cáo 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, loại xe tải van, biển kiểm soát 37D-020.96, số khung 911BDT447855, số máy G3LACP185513 hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V– Chi nhánh Cửa Đông thành phố V, Nghệ An, 01 thùng bàn chải đánh răng nhãn hiệu Sensodyne, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 06 thùng bàn chải đánh răng, tuyên trả cho đại diện gia đình bị cáo 01 xe ô tô biển kiểm soát 37D-020.96, số khung 911BDT447855, số máy G3LACP185513 để đảm bảo khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 20.000.000đ, bị cáo đã trả lại cho chị N nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, Phạm Văn T còn khai nhận đã thực hiện nhiều vụ việc bằng hình thức như trên ở khu vực các tỉnh miền tây, Bình Phước nhưng không nhớ địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh và thông báo đến các Cơ quan điều tra các tỉnh miền tây, Bình Phước để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người tên Th không rõ nhân thân, lai lịch được T thuê để điều khiển xe ô tô chở T đến tiệm tạp hóa của chị N, T khai Th không biết T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận: Ngày 21/01/2019, T giả làm nhân viên Công ty thương mại S đến bán và giới thiệu chương trình trưng bày sản phẩm với nhiều khuyến mãi cho chị Nguyễn Thị N ở ấp 9, xã B, huyện L để lừa đảo chiếm đoạt của chị N số tiền 20.000.000đ, đến

ngày 05/4/2019 thì bị Công an xã B bắt giữ giao Công an huyện Long Thành xử lý.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, trong quá trình bị cáo dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt cáo quy định của pháp luật, có hộ khẩu thường trú rõ ràng, hiện nay vợ bị cáo đang mang thai, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo, phòng ngừa chung và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người tên Th không rõ nhân thân, lai lịch được T thuê để điều khiển xe ô tô chở T đến tiệm tạp hóa của chị N, T khai Th không biết T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, loại xe tải van, biển kiểm soát 37D-020.96, số khung 911BDT447855, số máy G3LACP185513 hiện nay đang được thế chấp tại Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Cửa Đông, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã có văn bản yêu cầu Ngân hàng TMCP V– Chi nhánh Cửa Đông cử người đại diện theo quy định của pháp luật tham gia tố tụng và phải có ý kiến bằng văn bản về việc xử lý tài sản đang được thế chấp nhưng Ngân hàng TMCP V– Chi nhánh Cửa

Đông vẫn không có ý kiến gì. Mặt khác, xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, loại xe tải van, biển kiểm soát 37D-020.96 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Phạm Văn T và chị Vũ Thị Lan A, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị Lan A không biết. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho đại diện gia đình bị cáo không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và để gia đình bị cáo đảm bảo khoản nợ cho Ngân hàng nên căn cứ Điều 4 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên trả ô tô nhãn hiệu Kia Morning, loại xe tải van, biển kiểm soát 37D-020.96, số khung 911BDT447855, số máy G3LACP185513 cho chị Vũ Thị Lan A quản lý để đảm bảo thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Đối với 06 thùng bàn chải đánh răng nhãn hiệu Sensodyne bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho bị cáo nên không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn T đã khắc phục hậu quả, trả lại số tiền 20.000.000đ cho chị Nguyễn Thị N, chị Nga không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T **16 (mười sáu)** tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo Phạm Văn T phải có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, thành phố B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Do bị cáo Phạm Văn T không có công việc ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 4 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm:

- Tuyên trả 01 ô tô nhãn hiệu Kia Morning, loại xe tải van, biển kiểm soát 37D-020.96, số khung 911BDT447855, số máy G3LACP185513 cho chị Vũ Thị Lan A quản lý để đảm bảo thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V theo Quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKSLT ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 06 thùng bàn chải đánh răng nhãn hiệu Sensodyne theo quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKSLT ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn T, bị hại Nguyễn Thị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Lan A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đồng Nai.
-VKSND, CA - H.Long Thành.
-Chi cục THA.DS H.Long Thành.
-UBND phường T, Tp. B, tỉnh Đồng Nai.
-UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.
-Bị cáo, bị hại, người liên quan.
-Lưu: Hồ sơ, VP, BP, TP(H).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Sỹ Tuân